

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7-  
QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2026/HS-ST  
Ngày: 13/01/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Ngọc Phượng và bà Chế Thị Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Mạc Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HS ngày 05/12/2025 đối với bị cáo:

**Đoàn Việt T** (tên gọi khác không), sinh ngày 07/10/1990 tại Quảng Ngãi.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Căn cước công dân số: 062090005934. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đoàn Đình T1, sinh năm 1957 và bà Trần Thị D, sinh năm 1968. Bị cáo có vợ Lê Thị Quỳnh T2, sinh năm 1991 (đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2015; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là anh cả trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân xấu: Ngày 11/01/2018, bị Công an phường Q xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tháng 7/2019 bị Công an thành phố K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 23/05/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Huỷ hoại tài sản”. Đã xoá án tích. Ngày 04/02/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Ngô Văn T3, sinh năm 1964, địa chỉ: A H, phường K, Quảng Ngãi. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Đoàn Trung T4, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Đ, Đ, Quảng Ngãi. Vắng mặt

- **Người chứng kiến:** Ông Vũ Văn M, địa chỉ: Tổ B, phường Đ, Quảng Ngãi. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/10/2024, Đoàn Việt T đến Cơ sở điều trị Methadone số 1 thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh K (cũ) để tự nguyện đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, và thực hiện việc cai nghiện theo phác đồ điều trị của Cơ sở điều trị. Khoảng tháng 07 năm 2025 (không nhớ rõ ngày) T cùng em trai là Đoàn Trung T4 thuê phòng trọ số 3 của ông Ngô Văn T3 tại đường Q, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi để ở chung. Đến khoảng 14h00' ngày 03/8/2025, Đoàn Việt T đi uống thuốc điều trị cai nghiện ở Cơ sở điều trị Methadone số 2, tỉnh Quảng Ngãi rồi đi về phòng trọ. Trên đường về đến khu vực chùa H thuộc phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi gặp người đàn ông tên M1 (không rõ nhân thân, lai lịch), là bạn bè quen biết ngoài xã hội nên T hỏi M1 mua giúp 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) ma túy loại Methamphetamine, và 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) ma túy loại Heroine thì M1 đồng ý, T đưa tiền cho M1 cầm rồi M1 bỏ đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, M1 quay lại đưa cho T 01 (Một) bì ni lông màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và 01 (Một) gói giấy bên trong có chứa ma túy Heroin rồi bỏ đi. Sau khi lấy được ma túy, T cầm ma túy đi đến khu vực đường đất gần chùa H, và dùng 01 (Một) tờ giấy bạc đồ ma túy vào rồi dùng bật lửa đốt lên hút. Sau khi sử dụng xong số ma túy mua được T quay trở về phòng trọ tại đường Q, phường Đ, tỉnh Q. Đến khoảng 08h00' ngày 11/8/2025, Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số C, đường Q, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện trong phòng trọ có Đoàn Việt T và Đoàn Trung T4 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã kiểm tra phòng, nhưng không phát hiện thu giữ gì. Sau đó, Công an phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi mời Đoàn Việt T cùng Đoàn Trung T4 về trụ sở Công an phường Đ để tiến hành kiểm tra nhanh các chất ma túy trong cơ thể. Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Đoàn Việt T ngày 11/8/2025 cho kết quả dương tính với "MET" (Chỉ chất ma túy: Methamphetamine), "AMP" (chỉ chất ma túy: Amphetamine) và "OPI" (chỉ chất ma túy nhóm O, bao gồm M2 - C - H). Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn Việt T.

Tại Bản kết luận giám định số S02/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận:

- Mẫu nước tiểu ghi thu của Đoàn Việt T có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và chất chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong cơ thể như M3, C, 6-Monoacety morphine.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-KV7 ngày 05/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi, đã truy tố bị cáo Đoàn Việt T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Việt T phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Việt T mức án tù 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (11/8/2025).

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Đại diện VKSND khu vực 7- Quảng Ngãi, không tranh luận gì thêm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, tại khu vực đường đất gần khu vực chùa H, bị cáo T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định Luật phòng chống ma túy. Hành vi của Đoàn Việt T đã phạm vào tội: Sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, bổ sung năm 2025.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đoàn Việt T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Việt T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định Luật phòng chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản

lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân; để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chính sách quản lý của Nhà nước, quy định của pháp luật về các chất ma túy.

[6] Tình tiết khác trong vụ án:

Đối tượng M1 người mua ma túy giúp cho bị cáo T, Cơ quan CSĐT Công tỉnh Q sẽ tiến hành tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Đoàn Trung T4 là người ở cùng trọ với bị cáo tại thời điểm Công an phường Đ đến kiểm tra. Quá trình làm việc, T4 không biết T sử dụng ma túy ở đâu, thời gian nào và sử dụng cùng ai, do đó Cơ quan CSĐT Công tỉnh Quảng Ngãi không tiến hành xử lý đối với T4 trong vụ án này có cơ sở.

Đối với Ông Ngô Văn T3 là chủ phòng trọ mà T thuê, ông T3 không biết việc T sử dụng ma túy, do đó Cơ quan CSĐT Công tỉnh Quảng Ngãi không tiến hành xử lý đối với ông T3 là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đoàn Việt T phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.*

Xử phạt bị cáo Đoàn Việt T **28 (Hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (11/08/2025).

**2. Án phí sơ thẩm:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Việt T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Căn cứ các Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/01/2026), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đồng Thị Bình**